

**DANH SÁCH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI NĂM 2025**

(Kèm theo Thông báo số 495/TB-SGDĐT ngày 06/02/2026 của Sở GDĐT)

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
1	Đoàn Thị Thảo	Kế toán	Phổ thông dân tộc nội trú
2	Đỗ Thị Cẩm Nhung	Văn thư	Phổ thông dân tộc nội trú
3	Lê Bích Quyên	Giáo dục tiểu học	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
4	Đỗ Trần Kim Chi	Ngữ văn	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
5	Nguyễn Thu Hà	Sinh học	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
6	Trần Thị Lan Hương	Nhân viên Thư viện	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
7	Đỗ Bảo Trân	Tiếng Anh	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
8	Mai Xin Hiêng	Giáo dục thể chất	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
9	Nguyễn Phương Uyên	Giáo dục thể chất	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
10	Đào Ngọc Trâm Anh	Giáo dục tiểu học	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
11	Trần Hải Phương	Toán học (Đoàn đội)	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
12	Hoàng Trần Phương Thảo	Giáo dục tiểu học	Tiểu học Bình Minh
14	Tô Thị Lý	Kế toán	Tiểu học Bình Minh
15	Nguyễn Ngọc Ly Ly	Văn thư	Tiểu học Bình Minh
16	Nguyễn Như Ngọc	Âm nhạc	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
17	Nguyễn Hữu Quyết	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
18	Đỗ Tường Anh	Giáo dục thể chất	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
19	Tô Mai Hạnh	Giáo dục tiểu học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
20	Trần Thị Thanh Mai	Giáo dục tiểu học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
21	Nguyễn Thị Thu Nga	Giáo dục tiểu học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
22	Bùi Thị Thủy Hằng	Ngữ văn	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
23	Đỗ Thị Nhung	Ngữ văn	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
24	Dương Thị Nhung	Sinh học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
25	Nguyễn Minh Hà	Tiếng Anh	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
26	Phạm Thu Hằng	Tiếng Anh	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
27	Dương Thị Thuỳ Linh	Tiếng Anh	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
28	Phạm Phương Anh	Tin học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
29	Tạ Thị Dung	Toán học	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
30	Trương Thị Minh Châu	Vật lí	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
31	Nguyễn Huy Quân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Ba Vì
32	Chu Đình Thiện	Sinh học	Trung học phổ thông Ba Vì
33	Phùng Thị Hiền	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ba Vì
34	Chu Thị Phượng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ba Vì
35	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
36	Lý Thị Thoa	Địa lí	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
37	Bùi Thị Phương Thảo	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
38	Bùi Quang Trường	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
39	Đinh Thu Thùy	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
40	Nguyễn Thị Thu Diễm	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
41	Thới Thị Kim Nhi	Hóa học	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
42	Đỗ Thị Len	Lịch sử	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
43	Nguyễn Thị Ngọc Thoa	Lịch sử	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
44	Kiều Thị Thu	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
45	Bùi Thị Loan	Ngữ văn	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
46	Nguyễn Hoàng Yến	Ngữ văn	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
47	Nguyễn Thị Thu Hoài	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
48	Nguyễn Thị Khánh Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
49	Nguyễn Thị Phượng	Toán học	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
50	Đỗ Ngọc Quỳnh	Toán học	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
51	Phạm Thế Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
52	Bùi Thu Trang	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
53	Bùi Thị Thanh Hoa	Địa lí	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
54	Nguyễn Thị Ngọc	Địa lí	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
55	Nguyễn Trần Ngọc Mai	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
56	Nguyễn Thị Thanh	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
57	Nguyễn Hoàng Anh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
58	Nguyễn Thương Đức	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
59	Nguyễn Thị Hằng Hợp	Lịch sử	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
60	Đinh Ngọc Thu Trang	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
61	Nguyễn Đức Hào	Ngữ văn	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
62	Nguyễn Thị Hiền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
63	Phan Thị Minh	Sinh học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
64	Trần Thị Hạnh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
65	Lê Thị Lan	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
66	Bùi Hương Giang	Tin học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
67	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Tin học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
68	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	Toán học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
69	Nguyễn Tùng Lâm	Toán học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
70	Nguyễn Văn Tú	Toán học	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
71	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Bất Bạt
72	Nguyễn Thị Thuý	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Bất Bạt
73	Lý Thị Sông	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Bất Bạt
74	Bùi Thị Ngọc Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bất Bạt
75	Trần Thị Huyền	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Bất Bạt
76	Nguyễn Diệu Anh	Địa lí	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
77	Ngô Thu Hằng	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
78	Đào Trọng Chiến	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
79	Phùng Thị Linh	Lịch sử	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
80	Hoàng Diệu Linh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
81	Mai Thảo Linh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
82	Lê Vũ Hải My	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
83	Nguyễn Phương Thảo	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
84	Nguyễn Khánh	Toán học	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
85	Trần Minh Sơn	Toán học	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
86	Đào Thị Hải Yến	Kế Toán	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Quốc Oai
87	Tạ Thị Hồng Vân	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Quốc Oai
88	Nguyễn Thu Hà	Văn thư	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Quốc Oai
89	Đỗ Thị Lụa	Âm nhạc	Trung học phổ thông Cầu Giấy
90	Hoàng Xuân Đạt	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Cầu Giấy
91	Phùng Vũ Hoàng Anh	Tin học	Trung học phổ thông Cầu Giấy
92	Hoàng Văn Tuấn Hào	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Chúc Động
93	Lê Thị Thanh Nga	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Chúc Động
94	Đàm Thị Thuý Hiền	Văn thư	Trung học phổ thông Chúc Động
95	Lê Thị Uyên Vy	Âm nhạc	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
96	Trịnh Văn Chính	Địa lí	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
97	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
98	Đỗ Phương Thúy	Kế toán	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
99	Lê Thị Mừng	Lịch sử	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
100	Nguyễn Thị Thùy Linh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
101	Bùi Thị Như	Địa lí	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
102	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Lịch sử	Trung học phổ thông Chương Mỹ B

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
103	Trần Thị Thu Uyên	Ngữ văn	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
104	Đặng Thị Tú Nhi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
105	Tô Thị Huệ	Toán học	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
106	Đặng Minh Tú	Toán học	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
107	Đỗ Thùy Ngân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
108	Chu Thị Hường	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
109	Triệu Thị Diệu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
110	Nguyễn Thị Hương Sen	Lịch sử	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
111	Vũ Thị Hồng Luyện	Tiếng Anh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
112	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Tiếng Pháp	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
113	Nguyễn Quỳnh Anh	Tiếng Trung	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
114	Trần Thị Thảo Vân	Tin học	Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An
115	Vũ Thị Thu Thủy	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Chuyên Hà Nội - Amsterdam
116	Khuông Thị Thu Hiền	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Chuyên Hà Nội - Amsterdam
117	Nguyễn Thị Linh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Chuyên Hà Nội - AMSTERDAM
118	Nguyễn Thị Phương Hoa	Sinh học	Trung học phổ thông Chuyên Hà Nội - Amsterdam
119	Tạ Khánh Hà	Toán học	Trung học phổ thông Chuyên Hà Nội - Amsterdam
120	Trần Đức Hiếu	Toán học	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
121	Quách Thị Thanh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
123	Nguyễn Ngọc Linh	Địa lí	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
124	Đồng Thị Liên	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
125	Nguyễn Minh Huyền	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
126	Bùi Quỳnh Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
127	Lê Minh Hiếu	Tin học	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
128	Đỗ Thị Hồng Ngát	Tin học	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
129	Võ Thùy Linh	Toán học	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
130	Phan Thị Quỳnh Trang	Toán học	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
131	Nguyễn Hải Yến	Toán học	Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Huệ
132	Nguyễn Thị Thanh Loan	Vật lí	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
133	Phan Thị Thanh Tuyền	Lịch sử	Trung học phổ thông Chuyên Sơn Tây
134	Phùng Thị Khánh Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
135	Đỗ Thị Hải Yến	Toán học	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
136	Nguyễn Thị Hiền	Kế toán	Trung học phổ thông Cổ Loa
137	Tạ Thanh Quốc Thanh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Cổ Loa
138	Ngô Thị Huyền Trang	Tin học	Trung học phổ thông Cổ Loa
139	Nguyễn Thị Hương Giang	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đa Phúc

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
140	Lê Thị Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đa Phúc
141	Lê Thị Mai Anh	Toán học	Trung học phổ thông Đa Phúc
142	Hoàng Thị Hải Yến	Âm nhạc	Trung học phổ thông Đại Cường
143	Trần Thị Thái	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đại Cường
144	Lê Trung Dũng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Đại Cường
145	Nguyễn Thị Giang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Cường
146	Nguyễn Thị Nguyệt	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Cường
147	Trần Mỹ Duyên	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đại Cường
149	Vũ Cẩm Thúy	Địa lí	Trung học phổ thông Đại Mỗ
150	Phạm Thị Thơ	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đại Mỗ
151	Lê Quỳnh Trang	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đại Mỗ
152	Vũ Thị Loan	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đại Mỗ
153	Phạm Ngọc Hoài	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Đại Mỗ
154	Nguyễn Quốc Khánh	Lịch sử	Trung học phổ thông Đại Mỗ
155	Nguyễn Thị Ánh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Mỗ
156	Vũ Thị Bích Hạnh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Mỗ
157	Nguyễn Thị Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đại Mỗ
158	Vũ Thắm Thanh Hoa	Sinh học	Trung học phổ thông Đại Mỗ
159	Bùi Hà Nhi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đại Mỗ
160	Khuất Thị Kiều Tiên	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đại Mỗ
161	Vũ Thị Tường Vi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đại Mỗ
162	Nguyễn Thị Phương Thu	Tin học	Trung học phổ thông Đại Mỗ
163	Doãn Thị Như Bình	Toán học	Trung học phổ thông Đại Mỗ
164	Nguyễn Thị Huyền	Toán học	Trung học phổ thông Đại Mỗ
165	Nguyễn Thị Yên	Toán học	Trung học phổ thông Đại Mỗ
166	Nguyễn Thị Thu	Địa lí	Trung học phổ thông Đan Phượng
167	Nguyễn Văn Thông	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Đan Phượng
168	Phạm Thị Ngọc Ánh	Kế toán	Trung học phổ thông Đan Phượng
169	Trần Thanh Hải Nguyên	Lịch sử	Trung học phổ thông Đan Phượng
170	Đinh Thị Quỳnh	Lịch sử	Trung học phổ thông Đan Phượng
171	Nguyễn Hồng Nhung	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đan Phượng
172	Đồng Văn Cảnh	Toán học	Trung học phổ thông Đan Phượng
173	Nguyễn Thị Khánh Linh	Toán học	Trung học phổ thông Đan Phượng
174	Hoàng Bích Ngọc	Toán học	Trung học phổ thông Đan Phượng
175	Đỗ Thị Thu Trà	Toán học	Trung học phổ thông Đan Phượng
176	Khuất Thị Hải Yến	Toán học	Trung học phổ thông Đan Phượng
177	Vũ Thị Mỹ Dung	Âm nhạc	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
178	Phùng Thị Huyền	Địa lí	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
179	Đỗ Thị Thu Hương	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
180	Bùi Thị Như Quỳnh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
181	Lê Văn Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
182	Nguyễn Thị Như	Lịch sử	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
183	Tô Thị Thu	Thiết bị, thí nghiệm	Trung học phổ thông Đoàn Kết - Hai Bà Trưng
184	Dương Vũ Hồng Nhung	Âm nhạc	Trung học phổ thông Đông Anh
185	Nguyễn Tiến Hoàng	Địa lí	Trung học phổ thông Đông Anh
186	Nguyễn Thị Bình	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đông Anh
187	Trần Anh Tuấn	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đông Anh
188	Vũ Thị Ngọc	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đông Anh
189	Quảng Văn Quang	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Đông Anh
190	Lê Thị Hồng Anh	Lịch sử	Trung học phổ thông Đông Anh
191	Lò Thị Thu Hiền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đông Anh
192	Trịnh Thị Nghia	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đông Anh
193	Hoàng Thị Bảo Nhung	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đông Anh
194	Nguyễn Thị Bích Đào	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Anh
195	Nguyễn Thị Hồng Hà	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Anh
196	Nguyễn Thị Huyền Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Anh
197	Trần Thị Thu Nga	Âm nhạc	Trung học phổ thông Đống Đa
198	Vũ Thị Thùy	Địa lí	Trung học phổ thông Đống Đa
199	Trần Thu Phương	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đống Đa
200	Nguyễn Thanh Trà	Kế toán	Trung học phổ thông Đống Đa
201	Phạm Đình Huy	Địa lí	Trung học phổ thông Đông Mỹ
202	Đỗ Thị Ngân	Địa lí	Trung học phổ thông Đông Mỹ
203	Đàm Thùy Trang	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Đông Mỹ
204	Đỗ Thị Tươi	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Đông Mỹ
205	Trần Thị Nhung	Kế toán	Trung học phổ thông Đông Mỹ
206	Nguyễn Diệu Linh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Đông Mỹ
207	Lê Ngọc Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Mỹ
208	Phan Vi Phương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Mỹ
209	Nguyễn Thị Thư	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Đông Mỹ
210	Nguyễn Minh Quang	Toán học	Trung học phổ thông Đông Mỹ
211	Giang Thị Hồng	Vật lí	Trung học phổ thông Đông Mỹ
212	Nguyễn Đình Phúc	Địa lí	Trung học phổ thông Dương Xá

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
213	Nguyễn Thuỳ Quyên	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Dương Xá
214	Trịnh Thị Ngọc Tú	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Dương Xá
215	Nguyễn Thu Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Dương Xá
216	Kiều Thị Cường	Lịch sử	Trung học phổ thông Hai Bà Trưng - Thạch Thất
217	Nguyễn Thị Minh Thư	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Hai Bà Trưng - Thạch Thất
218	Bùi Thị Hoa	Âm nhạc	Trung học phổ thông Hoài Đức A
219	Nguyễn Thị Liên	Địa lí	Trung học phổ thông Hoài Đức A
220	Trần Thị Tuyết	Địa lí	Trung học phổ thông Hoài Đức A
221	Nguyễn Thị Vân	Kế toán	Trung học phổ thông Hoài Đức A
222	Trần Thị Mai Hương	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Hoài Đức A
223	Vũ Thị Phụng	Thiết bị, thí nghiệm	Trung học phổ thông Hoài Đức A
224	Trần Thị Khuyến	Văn thư	Trung học phổ thông Hoài Đức A
225	Lương Thị Kim Uyên	Âm nhạc	Trung học phổ thông Hoài Đức B
226	Nguyễn Văn Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Hoài Đức B
227	Ngô Thị Hiền	Kế toán	Trung học phổ thông Hoài Đức B
228	Nguyễn Thị Huyền	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Hoài Đức B
229	Lưu Tú Anh	Văn thư	Trung học phổ thông Hoài Đức B
230	Hoàng Thị Hằng	Âm nhạc	Trung học phổ thông Hoài Đức C
231	Trịnh Thị Vinh	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Hoài Đức C
232	Chu Thị Thu Hằng	Địa lí	Trung học phổ thông Hoài Đức C
233	Hoàng Thị Chung	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Hoài Đức C
234	Phạm Thị Thu Hương	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Hoài Đức C
235	Lê Anh Ngọc	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Hoài Đức C
236	Nguyễn Thị Trang	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Hoài Đức C
237	Đỗ Thị Hoài Linh	Hóa học	Trung học phổ thông Hoài Đức C
238	Phó Thị Anh	Kế toán	Trung học phổ thông Hoài Đức C
239	Viết Thị Thúy An	Lịch sử	Trung học phổ thông Hoài Đức C
240	Lưu Thị Nhung	Lịch sử	Trung học phổ thông Hoài Đức C
241	Nguyễn Hà Trọng Tài	Lịch sử	Trung học phổ thông Hoài Đức C
242	Nguyễn Thị Minh Diệp	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Hoài Đức C
243	Phạm Thu Hoài	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Hoài Đức C
244	Nguyễn Thị Yến Nhi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Hoài Đức C
245	Đào Hồng Hạnh	Tin học	Trung học phổ thông Hoài Đức C
246	Nguyễn Mạnh Thắng	Tin học	Trung học phổ thông Hoài Đức C
247	Chu Thị Liên	Văn thư	Trung học phổ thông Hoài Đức C
248	Đỗ Hải Anh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
249	Trần Thị Kim Dung	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
250	Phùng Thị Thanh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
251	Lê Thị Mỹ Tâm	Ngữ văn	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
252	Cao Thị Quế	Âm nhạc	Trung học phổ thông Hồng Thái
253	Nguyễn Thị Ninh	Địa lí	Trung học phổ thông Hồng Thái
254	Khuất Thị Hoa	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Hồng Thái
255	Trần Trung Đức	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Hồng Thái
256	Nguyễn Thị Hà Linh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Hợp Thanh
257	Nguyễn Thùy Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Hợp Thanh
258	Lê Anh Đài	Toán học	Trung học phổ thông Hợp Thanh
259	Trần Quốc Việt	Âm nhạc	Trung học phổ thông Khương Đình
260	Trịnh Thị Trà My	Công nghệ (KTNN)	Trung học phổ thông Khương Đình
261	Nguyễn Phương Hoa	Địa lí	Trung học phổ thông Khương Đình
262	Lê Thị Thu Trang	Địa lí	Trung học phổ thông Khương Đình
263	Phạm Thị Hương	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Khương Đình
264	Nguyễn Thị Thoa	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Khương Đình
265	Đinh Văn Dũng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Khương Đình
266	Cao Thị Thu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Khương Đình
267	Dương Phi Hùng	Hóa học	Trung học phổ thông Khương Đình
268	Nguyễn Thị Nhân	Hóa học	Trung học phổ thông Khương Đình
269	Lê Thị Hồng Mai	Kế toán	Trung học phổ thông Khương Đình
270	Phạm Ngọc Cẩm	Lịch sử	Trung học phổ thông Khương Đình
271	Lê Thị Tâm	Lịch sử	Trung học phổ thông Khương Đình
272	Nguyễn Phương Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Khương Đình
273	Phạm Thị Phương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Khương Đình
274	Đặng Thị Thu Trang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Khương Đình
275	Bùi Việt Hà	Sinh học	Trung học phổ thông Khương Đình
276	Hoàng Thị Thanh Hải	Sinh học	Trung học phổ thông Khương Đình
277	Phạm Thị Hải Yến	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Khương Đình
278	Lương Thanh Hường	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Khương Đình
279	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tin học	Trung học phổ thông Khương Đình
280	Nguyễn Xuân Dung	Toán học	Trung học phổ thông Khương Đình
281	Thạch Thị Bích Thủy	Toán học	Trung học phổ thông Khương Đình
282	Nguyễn Thị Thùy	Văn thư	Trung học phổ thông Khương Đình
283	Đặng Thị Lan Anh	Vật lí	Trung học phổ thông Khương Đình
284	Trần Trung	Vật lí	Trung học phổ thông Khương Đình
285	Nguyễn Thị Thu Trang	Âm nhạc	Trung học phổ thông Kim Anh
286	Hoàng Thị Nhạn	Lịch sử	Trung học phổ thông Kim Anh
287	Đoàn Thị Ngọc Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Kim Liên
288	Lê Thị Huyền	Lịch sử	Trung học phổ thông Kim Liên
289	Nguyễn Thị Nhân	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Kim Liên
290	Nguyễn Trần Hà Ngân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
291	Phan Ngọc Phương	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
292	Nguyễn Lan Phương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Hà Đông

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
293	Nguyễn Thị Thảo Huyền	Tin học	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Hà Đông
294	Dương Thị Minh Thúy	Ngữ văn	Trung học phổ thông Liên Hà
295	Phạm Văn Đạt	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Liên Hà
296	Nguyễn Thị Thành	Văn thư	Trung học phổ thông Liên Hà
297	Lại Thị Hiền	Âm nhạc	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
298	Phạm Lan Anh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
299	Nguyễn Đình Chiến	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
300	Nguyễn Hà Hùng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
301	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Mỹ thuật	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
302	Kiều Thị Tuyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
303	Nguyễn Thị Lan	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
304	Nguyễn Thị Thủy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
305	Nguyễn Hà Anh	Toán học	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
306	Đoàn Nhật Linh	Toán học	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
307	Nguyễn Thị Thơm	Kế toán	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
308	Cao Mỹ Hân	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
309	Điền Thị Hiền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
310	Nguyễn Thị Hoa	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
311	Nguyễn Thu Thủy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
312	Dương Thị Vi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
313	Đỗ Phương Chi	Toán học	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
314	Đào Thị Nhật	Văn thư	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
316	Đặng Thanh Long	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
317	Đoàn Thị Thuỳ Linh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
318	Trịnh Thu Vân	Toán học	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
319	Nguyễn Thị Phương Mai	Kế toán	Trung học phổ thông Mê Linh
320	Nguyễn Thị Thu Trang	Âm nhạc	Trung học phổ thông Minh Hà
321	Đỗ Thị Thu Huyền	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Minh Hà
322	Phan Thị Bình	Địa lí	Trung học phổ thông Minh Hà
323	Phí Thị Chung	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Minh Hà
324	Nguyễn Thị Linh Lợi	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Minh Hà
325	Bùi Thị Hằng	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Minh Hà
326	Đỗ Đình Chiến	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Minh Hà
327	Cần Anh Tùng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Minh Hà
328	Phan Thị Ánh	Hóa học	Trung học phổ thông Minh Hà
329	Lường Thị Chiến	Lịch sử	Trung học phổ thông Minh Hà
330	Đinh Thị Hương	Lịch sử	Trung học phổ thông Minh Hà
331	Triệu Thị Kiều Loan	Lịch sử	Trung học phổ thông Minh Hà
332	Đỗ Thị Hải	Mỹ thuật	Trung học phổ thông Minh Hà

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
333	Lê Thị Ngọc Ánh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
334	Kiều Thị Huế	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
335	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
336	Phí Thị Oanh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
337	Lê Thị Thúy	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
338	Nguyễn Thị Hải Yến	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Hà
339	Bùi Thị Lan Anh	Thiết bị, thí nghiệm	Trung học phổ thông Minh Hà
340	Phùng Thị Cẩm Ly	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Minh Hà
341	Lê Trần Việt Hùng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Hà
342	Nguyễn Thị Minh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Hà
343	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Hà
344	Tuân Thị Thảo	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Hà
345	Nguyễn Thị Lanh	Toán học	Trung học phổ thông Minh Hà
346	Nguyễn Diệu Linh	Toán học	Trung học phổ thông Minh Hà
347	Nguyễn Thị Phương Linh	Toán học	Trung học phổ thông Minh Hà
348	Nguyễn Phương Thảo	Vật lí	Trung học phổ thông Minh Hà
349	Nguyễn Thị Yến	Vật lí	Trung học phổ thông Minh Hà
350	Nguyễn Văn Cường	Âm nhạc	Trung học phổ thông Minh Khai
351	Lê Thị Minh Tâm	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Minh Khai
352	Lê Bảo Khanh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Minh Phú
353	Nguyễn Thị Lương	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Minh Phú
354	Trần Thị Trọng	Lịch sử	Trung học phổ thông Minh Phú
355	Nguyễn Thu Hằng	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Minh Phú
356	Nguyễn Thanh Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Phú
357	Hà Thị Loan	Ngữ văn	Trung học phổ thông Minh Phú
358	Ngô Phương Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Phú
359	Nguyễn Thu Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Minh Phú
360	Nguyễn Đình Chung	Toán học	Trung học phổ thông Minh Phú
361	Đinh Thị Thu Hà	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Minh Quang
362	Nguyễn Mai Linh	Tin học	Trung học phổ thông Minh Quang
363	Đoàn Thị Nhài	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Mỹ Đình
364	Hà Thị Duyến	Địa lí	Trung học phổ thông Mỹ Đình
365	Nguyễn Ngọc Huyền	Địa lí	Trung học phổ thông Mỹ Đình
366	Vũ Thị Quyến	Địa lí	Trung học phổ thông Mỹ Đình
367	Hoàng Phương Nhi	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Mỹ Đình
368	Vũ Hào Lan Nhi	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Mỹ Đình
369	Thân Thị Bích Hào	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Mỹ Đình
370	Đào Xuân Hưng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đình

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
371	Hồ Thị Mai Hương	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đình
372	Nguyễn Thị Linh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đình
373	Đỗ Như Quỳnh	Hóa học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
374	Vũ Thu Trang	Hóa học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
375	Nguyễn Trần Việt Dũng	Lịch sử	Trung học phổ thông Mỹ Đình
376	Lò Thị Tuyền	Lịch sử	Trung học phổ thông Mỹ Đình
377	Nhữ Thị Vân	Lịch sử	Trung học phổ thông Mỹ Đình
378	Mai Anh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Mỹ Đình
379	Ngô Văn Doanh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Mỹ Đình
380	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Mỹ Đình
381	Nguyễn Thị Ngọc	Ngữ văn	Trung học phổ thông Mỹ Đình
382	Trần Lê Thu Phương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Mỹ Đình
383	Nguyễn Thị Thuý Hồng	Sinh học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
384	Nguyễn Thị Yến Ngọc	Sinh học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
385	Ngô Thị Thanh	Thiết bị, thí nghiệm	Trung học phổ thông Mỹ Đình
386	Nguyễn Thị Chinh	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Mỹ Đình
387	Nguyễn Diệu Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Mỹ Đình
388	Vũ Thị Hồng Ngọc	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Mỹ Đình
389	Lê Phan Trinh Thục	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Mỹ Đình
390	Bùi Huyền Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Mỹ Đình
391	Nguyễn Thị Hoà	Tin học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
392	Nguyễn Hà Chi	Toán học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
393	Vũ Công Hiệp	Toán học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
394	Nguyễn Duy Tài	Toán học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
395	Hoàng Lê Nhật Tùng	Toán học	Trung học phổ thông Mỹ Đình
396	Hoàng Kim Sinh	Vật lí	Trung học phổ thông Mỹ Đình
397	Nguyễn Phương Trinh	Vật lí	Trung học phổ thông Mỹ Đình
398	Lê Tuấn Minh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
399	Đỗ Thị Hương Nga	Kế toán	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
400	Vũ Văn Hào	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
401	Nguyễn Thị Duyên	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
402	Bạch Thị Lan	Âm nhạc	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
403	Đặng Thị Thu Hà	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
404	Nguyễn Thị Phương	Lịch sử	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
405	Nguyễn Thế Anh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đức C
406	Hoàng Gia Trường	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Mỹ Đức C
407	Lê Thị Tươi	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Ngô Quyền - Ba Vì
408	Nguyễn Thanh Hằng	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Ngô Quyền - Ba Vì
409	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Địa lí	Trung học phổ thông Ngô Thị Nhậm
410	Tạ Quỳnh Chi	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Ngô Thị Nhậm

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
411	Nguyễn Thu Hương	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
412	Nguyễn Xuân Hà	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
413	Vũ Thị Thu	Kế toán	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
414	Nguyễn Thị Mai	Lịch sử	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
415	Nguyễn Thị Ngoan	Lịch sử	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
416	Nguyễn Thanh Bình	Ngữ văn	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
417	Nguyễn Đức Thọ	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
418	Nguyễn Ngọc Ánh	Tin học	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
419	Lê Bảo Uyên	Tin học	Trung học phổ thông Ngô Thì Nhậm
420	Nguyễn Thị Dung	Địa lí	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
421	Nguyễn Thị Vinh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
422	Phạm Ngọc Trà My	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
423	Nguyễn Văn Thúc	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
424	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Lịch sử	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
425	Nguyễn Phương Ly	Ngữ văn	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
426	Bùi Thị Phương Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
427	Bùi Thị Hương	Âm nhạc	Trung học phổ thông Ngọc Tảo
428	Nguyễn Thị Mai	Sinh học	Trung học phổ thông Ngọc Tảo
429	Cần Thị Thu Hương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ngọc Tảo
430	Lương Minh Nghĩa	Âm nhạc	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
431	Nghiêm Thị Hòa	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
432	Lê Thị Hiền	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
433	Ngô Khánh Linh	Lịch sử	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
434	Trần Thị Ngọc Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
435	Nguyễn Thị Xuân	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
436	Mai Thị Thu Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
437	Phạm Vũ Cầu	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
438	Chu Văn Khuyến	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
439	Bùi Thị Kim Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
440	Nguyễn Hồng Huệ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
441	Nguyễn Tiến Hưng	Lịch sử	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
442	Bùi Thị Bích Hương	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
443	Hoàng Thị Phương	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
444	Nguyễn Trà Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
445	Trần Thanh Trà	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
446	Ngô Tiến Cường	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
447	Nguyễn Minh Tâm	Kế toán	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
448	Nguyễn Thị Vân Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
449	Phạm Thị Huệ	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
450	Lê Thị Phương Thảo	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
451	Phạm Văn Tuấn	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
452	An Thị Thu Thủy	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
453	Nguyễn Thị Thơm	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
454	Vũ Thu Huyền Trang	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
455	Doãn Thanh Tùng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
456	Nguyễn Khắc Khánh	Lịch sử	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
457	Đặng Thị Hằng	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
458	Trần Thị Bích Thủy	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
459	Bùi Lệ Hương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
460	Vũ Thị Minh Tâm	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
461	Nguyễn Cao Đức Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
462	Bùi Mạnh Tấn	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
463	Lê Văn Hoàng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
464	Công Quỳnh Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
465	Ngô Hà Giang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
466	Phạm Mai Linh Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
467	Lê Đức Tùng	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
468	Nguyễn Duy Tráng	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
469	Nguyễn Ngọc Hương	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
470	Nguyễn Đoàn Khang	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
471	Cao Thị Dung	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
472	Hoàng Minh Nguyệt	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
473	Lương Tuấn Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
474	Phạm Thị Liên Ngân	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
475	Nguyễn Thị Tuyết	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
476	Lê Thị Mỹ Duyên	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
477	Dương Thị Mỹ Quỳnh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
478	Dương Thu Hồng	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
479	Nguyễn Thị Hoài Thương	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
480	Nguyễn Thị Hồng	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ
481	Nguyễn Thị Phương Thảo	Sinh học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ
482	Trần Viết Thành	Âm nhạc	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
483	Đinh Thị Tuyết	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
484	Lê Thị Anh	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
485	Xa Thuý Lua	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
486	Hà Thị Mai	Địa lí	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
487	Nguyễn Thị Quỳnh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
488	Hoàng Thị Thuý	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
489	Lê Ngọc Tú	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
490	Nguyễn Đình Tú	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
491	Nguyễn Thị Lan	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
492	Lê Thị Ly	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
493	Đỗ Văn Thuý	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
494	Đỗ Thị Yên	Hóa học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
495	Đoàn Hà Phương	Kế toán	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
496	Nguyễn Thị Trà Giang	Lịch sử	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
497	Nguyễn Ngọc Huyền	Lịch sử	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
498	Lại Thị Xuyên	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
499	Nguyễn Hải Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
500	Nguyễn Thị Dương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
501	Nguyễn Thị Hồng	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
502	Nguyễn Thị Hiền Lương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
503	Nguyễn Thị Kim Ngân	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
504	Nguyễn Thị Tiếp	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
505	Phạm Thị Phương	Sinh học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
506	Đinh Thị Bích Thủy	Sinh học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
507	Nguyễn Việt Hùng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
508	Nguyễn Thảo Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
509	Trần Minh Thảo	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
510	Nguyễn Thị Thuý	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
511	Nguyễn Vân Anh	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
512	Chu Thị Ngân	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
513	Nguyễn Thị Kim Ngân	Tin học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
514	Bùi Hải Anh	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
515	Lê Thị Minh Ánh	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
516	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
517	Vũ Thị Hà	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
518	Nguyễn Thu Hằng	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
519	Lê Thị Huệ	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
520	Đỗ Thanh Phương	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
521	Nguyễn Thị Kiều Trang	Toán học	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
522	Nguyễn Thị Mai Thu	Văn thư	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
523	Lê Đình Thanh	Địa lí	Trung học phổ thông Nhân Chính

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
524	Phạm Phương Anh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Nhân Chính
525	Lê Ngô Ngọc Trâm	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Nhân Chính
526	Nguyễn Trâm Anh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Nhân Chính
527	Ngô Thị Bình	Ngữ văn	Trung học phổ thông Nhân Chính
528	Trần Thu Thủy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Nhân Chính
529	Nguyễn Việt Dũng	Tin học	Trung học phổ thông Nhân Chính
530	Trần Thanh Dung	Âm nhạc	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
531	Nguyễn Phương Thảo	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
532	Chu Bảo Chi	Âm nhạc	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
533	Nguyễn Mai Linh	Địa lí	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
534	Thân Thị Tú Anh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
535	Nguyễn Diệp Anh	Kế Toán	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
536	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Toán học	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
537	Nguyễn Thị Thu Ngân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
538	Nguyễn Thị Huyền	Địa lí	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
539	Chu Thị Vuông	Địa lí	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
540	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
541	Nguyễn Thị Thu Trang	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
542	Đỗ Thị Kim Ngân	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
543	Kiều Xuân Trường	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
544	Nguyễn Thị Chinh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
545	Tào Quốc Quân	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
546	Nguyễn Phương Nga	Hóa học	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
547	Nguyễn Thị Thu Hương	Lịch sử	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
548	Nguyễn Thị Huyền Trang	Lịch sử	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
549	Nguyễn Vân Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
550	Nguyễn Thị Ly	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
551	Tạ Quốc Huy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
552	Nguyễn Thị Lợi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
553	Nguyễn Thu Thủy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
554	Nguyễn Thị Trang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
555	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Tin học	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
556	Lê Thị Thục	Tin học	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
557	Tạ Thị Bích Hằng	Toán học	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
558	Lý Công Hiếu	Toán học	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
559	Lưu Thị Thu Hằng	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Phú Xuyên A
560	Nguyễn Thị Thu Hiền	Địa lí	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
561	Nguyễn Thị Yên	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
562	Nguyễn Thanh Nhân	Kế toán	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
563	Vũ Ngọc Huyền	Địa lí	Trung học phổ thông Phúc Lợi
564	Đoàn Phương Thảo	Địa lí	Trung học phổ thông Phúc Lợi
565	Nguyễn Thị Mai Linh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Phúc Lợi
566	Đặng Hoàng Linh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Phúc Lợi
567	Nguyễn Văn Lợi	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Phúc Lợi
568	Nguyễn Thị Dương	Hóa học	Trung học phổ thông Phúc Lợi
569	Nguyễn Thị Thu Nga	Kế toán	Trung học phổ thông Phúc Lợi
570	Lê Quang Sơn	Lịch sử	Trung học phổ thông Phúc Lợi
571	Dương Thị Thịnh	Lịch sử	Trung học phổ thông Phúc Lợi
572	Vũ Tuệ Minh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Phúc Lợi
573	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Phúc Lợi
574	Lê Thị Hồng Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
575	Phạm Thị Thu Hương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
576	Bùi Khánh Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
577	Quách Hồng Ngọc	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
578	Nguyễn Thị Thu Phương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
579	Đinh Anh Thảo	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
580	Đỗ Thị Huyền Trang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Phúc Lợi
581	Bùi Quốc Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phúc Lợi
582	Phạm Châu Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phúc Lợi
583	Nguyễn Thị Thái Hà	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phúc Lợi
584	Nguyễn Thị Thanh Phương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phúc Lợi
585	Lê Thị Lam	Toán học	Trung học phổ thông Phúc Lợi

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
586	Tạ Bá Cường	Vật lí	Trung học phổ thông Phúc Lợi
587	Đỗ Thị Nhung	Vật lí	Trung học phổ thông Phúc Lợi
588	Trần Minh Phương	Vật lí	Trung học phổ thông Phúc Lợi
589	Trần Thị Hào	Âm nhạc	Trung học phổ thông Phúc Thọ
590	Hoàng Thị Sánh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Phúc Thọ
591	Phùng Thị Kiều Minh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Phúc Thọ
592	Trần Thị Thu Phương	Lịch sử	Trung học phổ thông Quang Minh
593	Lê Thị Ngọc Quyên	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Quang Minh
594	Long Thị Hiền	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Quảng Oai
595	Cao Phương Linh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Quang Trung - Đống Đa
596	Nghiêm Thị Vân Anh	Kế Toán	Trung học phổ thông Quang Trung - Đống Đa
597	Bùi Hà Thu	Địa lí	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
598	Bùi Linh Hạnh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
599	Liêu Thị Linh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
600	Nguyễn Thị Thu	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
601	Nguyễn Thị Bích	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
602	Đồng Khai Tâm	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
603	Nguyễn Thị Thúy	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
604	Lưu Thị Minh Châu	Lịch sử	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
605	Trần Thị Tuyết	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
606	Lưu Thị Xuân Ly	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
607	Đặng Thị Thu Thủy	Lịch sử	Trung học phổ thông Quốc Oai
608	Nguyễn Thị Tuyên	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Quốc Oai
609	Nguyễn Lê Hoài Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Sóc Sơn
610	Vũ Thị Ngọc	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Sóc Sơn
611	Quan Thị Hằng	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Sóc Sơn
612	Hoàng Thị Hường	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Sóc Sơn
613	Vũ Thị Đài Trang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Sóc Sơn
614	Vũ Xuân Quỳnh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Tân Dân

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
615	Mai Thị Lan Anh	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Tân Dân
616	Nguyễn Thị Hồng	Lịch sử	Trung học phổ thông Tân Dân
617	Phạm Thị Huyền Trang	Sinh học	Trung học phổ thông Tân Dân
618	Nguyễn Thị Thảo	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Tân Dân
619	Nguyễn Thị Khánh Ly	Âm nhạc	Trung học phổ thông Tân Lập
620	Bùi Như Quỳnh	Địa lí	Trung học phổ thông Tân Lập
621	Lê Ngọc Quyết	Sinh học	Trung học phổ thông Tân Lập
622	Phạm Thị Thu Hằng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tân Lập
623	Nguyễn Thị Kim Phương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tân Lập
624	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Tin học	Trung học phổ thông Tân Lập
625	Vũ Văn Ninh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Tây Hồ
626	Vũ Thúy Bình	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Tây Hồ
627	Cao Thị Diệu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Tây Hồ
628	Lê Thanh Thuỷ	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Tây Hồ
629	Nguyễn Thị Thuỷ	Lịch sử	Trung học phổ thông Tây Hồ
630	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tây Hồ
631	Nguyễn Thành An	Tin học	Trung học phổ thông Tây Hồ
632	Ngô Thị Hải Yến	Toán học	Trung học phổ thông Tây Hồ
633	Trịnh Văn Hiệp	Âm nhạc	Trung học phổ thông Thạch Bàn
634	Đinh Thị Huyền Trang	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Thạch Bàn
635	Nguyễn Thuỷ Dương	Địa lí	Trung học phổ thông Thạch Bàn
636	Hoàng Thị Vân	Địa lí	Trung học phổ thông Thạch Bàn
637	Nguyễn Thị Hồng Dung	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Thạch Bàn
638	Nguyễn Thị Huyền	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Thạch Bàn
639	Nguyễn Thị Thu Trang	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Thạch Bàn
640	Nguyễn Thị Hiền	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thạch Bàn
641	Đỗ Kiên Quyết	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thạch Bàn
642	Vũ Thị Phương Thảo	Kế toán	Trung học phổ thông Thạch Bàn
643	Nguyễn Mai Anh	Lịch sử	Trung học phổ thông Thạch Bàn
644	Vũ Thanh Bình	Lịch sử	Trung học phổ thông Thạch Bàn
645	Phùng Thị Anh Ngọc	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thạch Bàn
646	Hoàng Anh Thư	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thạch Bàn
647	Ngô Thu Thuỷ	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thạch Bàn
648	Nguyễn Thị Hương Mai	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Thạch Bàn
649	Nguyễn Thị Kim Chi	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thạch Bàn
650	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thạch Bàn
651	Lê Hồng Minh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thạch Bàn
652	Nguyễn Thị Trúc Ly	Toán học	Trung học phổ thông Thạch Bàn
653	Phùng Khắc Đô	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thạch Bàn

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
654	Nguyễn Thanh Tú	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thạch Thất
655	Vương Thị Kim Dung	Kế toán	Trung học phổ thông Thạch Thất
656	Nguyễn Quang Hùng	Lịch sử	Trung học phổ thông Thạch Thất
657	Phí Thị Hoat	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Thạch Thất
658	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Văn thư	Trung học phổ thông Thạch Thất
659	Vũ Thị Hương	Âm nhạc	Trung học phổ thông Thăng Long
660	Vương Thị Ngọc	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thăng Long
661	Nguyễn Lan Hương	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Thăng Long
662	Nguyễn Hồng Tư	Âm nhạc	Trung học phổ thông Thanh Oai A
663	Nguyễn Thị Trang	Địa lí	Trung học phổ thông Thanh Oai A
664	La Hồng Thúy	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Thanh Oai A
665	Vũ Thị Hường	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thanh Oai A
666	Nguyễn Thị Hạnh	Kế toán	Trung học phổ thông Thanh Oai A
667	Lê Chí Công	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thanh Oai A
668	Nguyễn Thị Vân	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thanh Oai A
669	Nguyễn Thị Bích	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thanh Oai B
670	Lê Xuân Hiệp	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thanh Oai B
671	Trương Thị Liễu	Lịch sử	Trung học phổ thông Thanh Oai B
672	Nghiêm Thị Nhung	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thanh Oai B
673	Nguyễn Khánh Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thanh Oai B
674	Nguyễn Thị Hương	Toán học	Trung học phổ thông Thanh Oai B
675	Lê Thị Giang	Âm nhạc	Trung học phổ thông Thọ Xuân
676	Đỗ Hồng Vy	Công nghệ (KTNN)	Trung học phổ thông Thọ Xuân
677	Đỗ Hoàng Anh	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Thọ Xuân
678	Nguyễn Thị Minh	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Thọ Xuân
679	Bùi Tiến Anh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thọ Xuân
680	Nguyễn Thị Hiền	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Thọ Xuân
681	Nguyễn Thu Thủy	Kế toán	Trung học phổ thông Thọ Xuân
682	Nguyễn Thị Thu Trang	Lịch sử	Trung học phổ thông Thọ Xuân
683	Bùi Thu Hương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thọ Xuân
684	Nguyễn Thu Hương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thọ Xuân
685	Trần Thị Huyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thọ Xuân
686	Nguyễn Thị Thảo Ly	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thọ Xuân
687	Bùi Thị Như	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thọ Xuân
688	Hồ Thị Hà	Sinh học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
689	Phạm Thị Thu	Sinh học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
690	Lương Thị Thu Phương	Thiết bị, thí nghiệm	Trung học phổ thông Thọ Xuân
691	Nguyễn Ngọc An	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thọ Xuân
692	Đào Minh Anh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thọ Xuân
693	Đoàn Tiến Dũng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thọ Xuân

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
694	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thọ Xuân
695	Nguyễn Thị Thu Hà	Tin học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
696	Nguyễn Văn Chung	Toán học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
697	Nguyễn Anh Dũng	Toán học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
698	Lê Thị Minh Khuê	Toán học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
699	Trần Diệu Linh	Toán học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
700	Đỗ Thị Hải Yến	Toán học	Trung học phổ thông Thọ Xuân
701	Phạm Thị Hồng Vân	Văn thư	Trung học phổ thông Thọ Xuân
702	Trần Thị Thanh Huyền	Vật lí	Trung học phổ thông Thọ Xuân
703	Đông Thị Vân Anh	Âm nhạc	Trung học phổ thông Thượng Cát
704	Nguyễn Thị Tuyền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Thượng Cát
705	Hoàng Thị Thương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thượng Cát
706	Kiều Thị Như Quỳnh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Thường Tín
707	Phạm Thị Hằng	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thường Tín
708	Tổng Thị Kim Loan	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Thường Tín
709	Trần Thị Thanh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Tiền Phong
710	Lưu Bích Ngọc	Kế toán	Trung học phổ thông Tiền Phong
711	Nguyễn Thị Thu	Lịch sử	Trung học phổ thông Tiền Phong
712	Nguyễn Thị Hạnh	Địa lí	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
713	Lê Thị Thanh Hậu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
714	Nguyễn Văn Truyền	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
715	Nguyễn Thị Mơ	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
716	Trần Thị Nhung	Tin học	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
717	Lê Thị Loan	Kế toán	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín
719	Hoàng Thị Trang	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Trần Đăng Ninh
720	Lê Thị Hồng Thuý	Địa lí	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
721	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
722	Nguyễn Thị Khanh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
723	Triệu Thị Trang	Lịch sử	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
724	Lưu Hà Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
725	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
726	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
727	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
728	Nguyễn Thị Thuý	Toán học	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
729	Lê Ngọc Anh	Văn Thư	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
730	Hoàng Thị Thảo	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
731	Lò Thị Hiền	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
732	Trần Thị Hồng	Lịch sử	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
733	Nguyễn Thị Phương Thảo	Toán học	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
734	Phạm Thị Thu	Toán học	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
735	Lương Thị Phúc	Văn thư	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
736	Nguyễn Thị Hương Giang	Vật lí	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
737	Nguyễn Thu Hoà	Địa lí	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
738	Tô Thuý Hân	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
739	Nguyễn Võ Thị Mai Chi	Tin học	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
740	Dương Thị Quỳnh Huế	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Trần Phú - Hoàn Kiếm
741	Trần Thị Mơ	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Trung Giã
742	Nguyễn Trung Hiếu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Trung Giã
743	La Thị Sơn Ka	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Trung Giã
744	Lê Thị Thu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Trung Giã
745	Đặng Thị Thuý	Lịch sử	Trung học phổ thông Trung Giã
746	Chu Thị Hà	Ngữ văn	Trung học phổ thông Trung Giã
747	Lưu Thị Hằng	Toán học	Trung học phổ thông Trung Giã
748	Nguyễn Thị Phụng	Công nghệ (KTNN)	Trung học phổ thông Trung Văn
749	Lưu Thị Vân Anh	Lịch sử	Trung học phổ thông Trương Định
750	Phạm Quang Minh	Nhân viên Thư viện	Trung học phổ thông Trương Định
751	Tô Thị Ngọc Lan	Văn Thư	Trung học phổ thông Trương Định
752	Nguyễn Thị Huệ	Âm nhạc	Trung học phổ thông Tự Lập
754	Trần Thị Loan	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Tự Lập
755	Nguyễn Thị Tươi	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Tự Lập
756	Trần Thị Thu Hà	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Tự Lập
757	Nguyễn Thị Thảo	Lịch sử	Trung học phổ thông Tự Lập
758	Lưu Thị Thuý	Lịch sử	Trung học phổ thông Tự Lập
759	Nguyễn Thị Hằng	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Tự Lập
760	Nguyễn Thị Bảy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tự Lập
761	Phạm Thị Minh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Tự Lập
762	Trịnh Khánh Tùng	Tin học	Trung học phổ thông Tự Lập

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
763	Đào Thị Liên	Toán học	Trung học phổ thông Tự Lập
764	Nguyễn Văn Minh	Toán học	Trung học phổ thông Tự Lập
765	Trần Huyền Trang	Âm nhạc	Trung học phổ thông Tùng Thiện
766	Hà Thị Nga	Lịch sử	Trung học phổ thông Tùng Thiện
767	Trịnh Đức Anh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Tùng Thiện
768	Chu Thị Hương	Sinh học	Trung học phổ thông Tùng Thiện
769	Đặng Thị Hiền Trang	Tin học	Trung học phổ thông Tùng Thiện
770	Nguyễn Thùy Trang	Âm nhạc	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
771	Nguyễn Thị Lan	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
772	Nguyễn Hồng Sơn	Địa lí	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
773	Nguyễn Thu Trang	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
774	Trương Thị Thuần	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
775	Lê Thị Hồng Trâm	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
776	Đặng Thúy Hiền	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Ứng Hòa B
777	Phan Thị Lợi	Công nghệ (KTCN)	Trung học phổ thông Vân Cốc
778	Kim Thị Lan Anh	Địa lí	Trung học phổ thông Vân Cốc
779	Lê Thị Hương	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Vân Cốc
780	Trần Thị Năng	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Vân Cốc
781	Nguyễn Thị Dương	Kế toán	Trung học phổ thông Vân Cốc
782	Hoàng Thị Kiều Hoa	Lịch sử	Trung học phổ thông Vân Cốc
783	Trần Văn Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Vân Cốc
784	Nguyễn Thị Nguyệt	Ngữ văn	Trung học phổ thông Vân Cốc
785	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Vân Cốc
786	Nguyễn Minh Nghĩa	Toán học	Trung học phổ thông Vân Cốc
787	Đoàn Thị Thảo	Toán học	Trung học phổ thông Vân Cốc
788	Ngô Thị Mai	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Vân Nội
789	Nguyễn Thị Chiến	Kế toán	Trung học phổ thông Vân Nội
790	Lê Thị Huyền Trang	Lịch sử	Trung học phổ thông Vân Nội
791	Đình Thị Thanh Hoa	Ngữ văn	Trung học phổ thông Vân Nội
792	Phạm Mai Hương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Vân Nội
793	Nguyễn Trường An	Toán học	Trung học phổ thông Vân Nội
794	Nguyễn Thị Minh Hiền	Âm nhạc	Trung học phổ thông Vân Tảo
795	Lưu Thị Hoạt	Địa lí	Trung học phổ thông Vân Tảo
796	Nguyễn Thị Thu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Vân Tảo
797	Nguyễn Thị Linh	Kế toán	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
798	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Lịch sử	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
799	Trương Thị Huyền Trang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
800	Nguyễn Vũ Cẩm Ly	Âm nhạc	Trung học phổ thông Việt Đức
801	Nguyễn Trường San	Địa lí	Trung học phổ thông Việt Đức

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
802	Võ Thị Đan Linh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Việt Đức
803	Phạm Khánh Vy	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Việt Đức
804	Ma Thị Huyền	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Trung học phổ thông Việt Đức
805	Vũ Hoàng Đoàn	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Việt Đức
806	Đoàn Hữu Hậu	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Việt Đức
807	Bùi Quang Dũng	Lịch sử	Trung học phổ thông Việt Đức
808	Tạ Diễm Anh	Mĩ thuật	Trung học phổ thông Việt Đức
809	Lê Bích Vân	Sinh học	Trung học phổ thông Việt Đức
810	Lê Thị Hồng Phương	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Việt Đức
811	Phùng Đức Duy	Tin học	Trung học phổ thông Việt Đức
812	Nguyễn Đức Anh	Toán học	Trung học phổ thông Việt Đức
813	Vũ Văn Công	Lịch sử	Trung học phổ thông Việt Nam - Ba Lan
814	Đỗ Bảo Ngọc	Lịch sử	Trung học phổ thông Xuân Đình
815	Vũ Ngọc Hà	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Đình
816	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Xuân Đình
817	Lê Thị Liên	Tin học	Trung học phổ thông Xuân Đình
818	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Xuân Giang
819	Nguyễn Thị Thảo	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Xuân Giang
820	Đỗ Việt Hoàng	Toán học	Trung học phổ thông Xuân Giang
821	Nguyễn Thị Mai	Âm nhạc	Trung học phổ thông Xuân Khanh
822	Nguyễn Thị Dung	Công nghệ (KTNN)	Trung học phổ thông Xuân Khanh
823	Hà Thị Kim Oanh	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Xuân Khanh
824	Nguyễn Thị Hà	Hóa học	Trung học phổ thông Xuân Khanh
825	Nguyễn Thị Nhân	Lịch sử	Trung học phổ thông Xuân Mai
826	Nguyễn Thị Phương Thảo	Văn thư	Trung học phổ thông Xuân Mai
827	Nguyễn Việt Tiến	Địa lí	Trung học phổ thông Xuân Phương
828	Lê Thị Hoài Thu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trung học phổ thông Xuân Phương
829	Nguyễn Thị Minh Thu	Kế toán	Trung học phổ thông Xuân Phương
830	Phạm Thanh Huyền	Lịch sử	Trung học phổ thông Xuân Phương
831	Vương Thu Thảo	Lịch sử	Trung học phổ thông Xuân Phương
832	Bạch Thị Thu Hiền	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Phương
833	Lương Thị Nga	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Phương
834	Nông Khánh Phương	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Phương
835	Nguyễn Thu Trang	Ngữ văn	Trung học phổ thông Xuân Phương
836	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Xuân Phương
837	Phùng Thị Thu Thúy	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Xuân Phương
838	Nguyễn Thị Hiên	Tin học	Trung học phổ thông Xuân Phương

STT	Họ tên	Vị trí dự tuyển	Tên trường trúng tuyển
839	Vũ Phương Nam	Toán học	Trung học phổ thông Xuân Phương
840	Nguyễn Thị Kim Oanh	Toán học	Trung học phổ thông Xuân Phương
841	Nguyễn Thị Thuỷ	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Yên Hòa
842	Nguyễn Thanh Tùng	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Yên Hòa
843	Hà Thị Thuý Nga	Lịch sử	Trung học phổ thông Yên Hòa
844	Đỗ Phương Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Hòa
845	Trần Mỹ Linh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Hòa
846	Nguyễn Thị Hải Yến	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Hòa
847	Nguyễn Trung Hiếu	Tin học	Trung học phổ thông Yên Hòa
848	Phạm Thị Minh Ngọc	Toán học	Trung học phổ thông Yên Hòa
849	Nguyễn Tiên Tùng	Toán học	Trung học phổ thông Yên Hòa
850	Nguyễn Thị Thùy Trang	Văn thư	Trung học phổ thông Yên Hòa
851	Nguyễn Hoàng Vân	Âm nhạc	Trung học phổ thông Yên Lãng
852	Nguyễn Minh Đức	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Yên Lãng
853	Lê Thị Dung	Văn Thư	Trung học phổ thông Yên Lãng
854	Phan Long Hải	Giáo dục thể chất	Trung học phổ thông Yên Viên
855	Dương Ngọc Thuý	Kế toán	Trung học phổ thông Yên Viên
856	Nguyễn Thanh Hương	Lịch sử	Trung học phổ thông Yên Viên
857	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Viên
858	Chu Quỳnh Chi	Ngữ văn	Trung học phổ thông Yên Viên
859	Nguyễn Thu Giang	Tiếng Anh	Trung học phổ thông Yên Viên
860	Nguyễn Thị Ánh	Toán học	Trung học phổ thông Yên Viên